PHÒNG GD& ĐT HẠ LONG
TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2020 - 2021
MÔN: SINH HỌC LỚP : 8 – ĐỀ CHẴN
Thời gian làm bài: 45 phút
(*không kể thời gian phát đề*)

Ghi chú : - *Học sinh không chép lại đề mà chỉ viết số câu hỏi và nội dung trả lời vào tờ giấy kiểm tra.*
- *Đề kiểm tra này có 01 trang.*

I. TRẮC NGHIỆM:(3 điểm) chọn câu trả lời đúng nhất (mỗi ý đúng 0,5đ)

Câu 1. Trong thận, bộ phận nào dưới đây nằm chủ yếu ở phần tuỷ ?
A. Ống góp. B. Ống thận.
C. Nang cầu thận. D. Cầu thận

Câu 2. Bộ phận nào dưới đây nằm liền sát với ống đái ?
A. Thận. B. Bàng quang .
C. Ống dẫn nước tiểu. D. Ống đái.

Câu 3. Vỏ não người có bề dày khoảng bao nhiêu mm?
A. 2 – 3mm. B. 1 – 2 mm.
C. 3 – 5 mm. D. 7 – 8 mm.

Câu 4. Tiếng nói và chữ viết được gộp chung thành:
A. Giáo dục. B. Văn hóa.
C. Xã hội. D.Ngôn ngữ.

Câu 5. Tuyến nội tiết nào dưới đây nằm ở vùng đầu ?
A. Tuyến giáp. B. Tuyến tụy.
C. Tuyến ức. D. Tuyến tùng.

Câu 6. Phản xạ nào dưới đây là phản xạ có điều kiên ?
A. Vã mồ hôi khi tập luyện quá sức.
B. Nổi gai gốc khi có gió lạnh lùa.
C. Bỏ chạy khi có báo cháy.
D. Rụt tay lại khi chạm phải vật nóng.

II. TỰ LUẬN: (7 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Tầm quan trọng của cơ quan bài tiết đối với cơ thể sống?

Câu 2 (3 điểm): Dựa vào cấu tạo và chức năng em hãy so sánh điểm giống và khác nhau tuyến nội tiết và tuyến ngoại tiết? Lấy ví dụ?

Câu 3 (1 điểm): Hãy tìm ví dụ trong thực tiễn đời sống về sự thành lập các phản xạ mới và ức chế các phản xạ cũ không còn thích hợp nữa?

Câu 4 (1 điểm): Trình bày cấu tạo trong của đại não

……..Hết…….…….

PHÒNG GD& ĐT HẠ LONG
TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG

ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II
NĂM HỌC 2020 - 2021
MÔN : SINH HỌC LỚP : 8 – ĐỀ LẺ
Thời gian làm bài: 45 phút
(*không kể thời gian phát đề*)

Ghi chú : - *Học sinh không chép lại đề mà chỉ viết số câu hỏi và nội dung trả lời vào tờ giấy kiểm tra.*
- *Đề kiểm tra này có 01 trang.*

I. TRẮC NGHIỆM: (3 điểm) Chọn câu trả lời đúng nhất (mỗi ý đúng 0,5đ)

Câu 1. Cơ quan giữ vai trò quan trọng nhất trong hệ bài tiết nước tiểu là:
A. bóng đái. B. ống dẫn nước tiểu.
C. thận. D. ống đái.

Câu 2. Cơ quan nào dưới đây không tham gia vào hoạt động bài tiết ?
A. Phổi. B.Ruột già
C. Thận. D. Da

Câu 3. Ở người trưởng thành, diện tích bề mặt của vỏ não nằm trong khoảng bao nhiêu ?
A. 1800 – 2000 cm2. B. 2300 – 2500 cm2.
C. 2000 – 2300 cm2. D. 2500 – 2800 cm2.

Câu 4. Vùng thị giác nằm ở thùy nào của vỏ não ?
A. Thùy đỉnh. B. Thùy thái dương.
C. Thùy chẩm. D. Thùy trán.

Câu 5. Khả năng tư duy trừu tượng chỉ có ở đối tượng nào trong sinh giới ?
A. Thú có túi. B. Động vật linh trưởng.
C. Động vật có xương sống. D. Con người.

Câu 6. Xác định phản xạ không điều kiện ở các ví dụ sau?
A. Trời nóng cơ thể đổ mồ hôi.
B. Dừng xe khi đèn đỏ.
C. Chẳng dại gì mà chơi đùa với lửa.
D. Trời lạnh Lan vội mặc áo len vào.

II. TỰ LUẬN: (7 điểm)

Câu 1 (2 điểm): Đặc điểm của hệ nội tiết đối với cơ thể?

Câu 2 (3 điểm): So sánh tính chất của phản xạ không điều kiện và phản xạ có điều kiện?

Câu 3 (1 điểm). Trình bày quá trình hình thành một phản xạ có điều kiện (tự chọn) và nêu rõ những điều kiện để sự hình thành có kết quả.

Câu 4 (1 điểm): Trình bày cấu tạo ngoài của đại não?

.....Hết.....

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HK II NĂM HỌC 2020 - 2021
MÔN : SINH HỌC LỚP : 8 – ĐỀ CHẴN

I.TRẮC NGHIỆM: 3đ (Mỗi ý đúng cho 0,5đ)

1	2	3	4	5	6
A	B	A	D	D	C

II. TỰ LUẬN:

Câu	Nội dung	Điểm
1 (2đ)	- Bài tiết là quá trình cơ thể không ngừng lọc và thải ra môi trường ngoài các chất cặn bã do hoạt động trao đổi chất của tế bào tạo ra, cùng một số chất đưa vào cơ thể quá liều lượng gây hại cho cơ thể để duy trì tính ổn định của môi trường trong. - Nếu không có quá trình bài tiết hoặc sự bài tiết bị trì trệ các chất sẽ tích tụ trong máu làm biến đổi tính chất của môi trường trong cơ thể → Gây nhiễm độc (mệt mỏi, nhức đầu) nếu nặng sẽ dẫn đến hôn mê, tử vong.	1 1
2 (3đ)		

	Nội tiết	***Ngoại tiết***	
Giống nhau	Có các tế bào tuyến tiết ra chất tiết (hoocmôn hoặc enzim).		0,5
Khác nhau	- Các chất tiết ra được ngấm thẳng vào máu và vận chuyển trong cơ thể (không có ống dẫn).	- Các chất tiết ra theo ống dẫn đổ ra ngoài tuyến.	1
	- Kích thước nhỏ.	- Kích thước lớn.	0,5
	- Lượng chất tiết ra (hoocmôn) ít, nhưng có hoạt tính cao.	- Lượng chất tiết ra (enzim) nhiều, nhưng hoạt tính thấp hơn.	0,5
	- VD: tuyến yên, …	- VD: Tuyến lệ, …	0,5

3 (1đ)	Ví dụ : Khi cho gà ăn kết hợp với gõ mõ làm nhiều lần như vậy ở gà hình thành được phản xạ có điều kiện : "tiếng mõ là tín hiệu gọi ăn", nên khi nghe mõ là gà chạy về ăn. Sở dĩ như vậy là do giữa vùng thính giác và vùng ăn uống trên vỏ não đã hình thành đường liên hệ tạm thời. Tuy nhiên, nếu gõ mõ gà chạy về mà không được ăn nhiều lần thì về sau có nghe tiếng mõ gà cũng không chạy về nữa. Đó là do đường liên hệ tạm thời giữa vùng thính giác và vùng ăn uống không được củng cố nên đã mất.(*HS có thể lấy ví dụ khác*)	1
4 (1đ)	- Cấu tạo trong: + Chất xám(ngoài) làm thành vỏ não dày từ 2-3 mm gồm 6 lớp. + Chất trắng (trong) là các đường thần kinh hầu hết các đường này bắt chéo ở hành tuỷ hoặc tuỷ sống.	1

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA HK II NĂM HỌC 2020 - 2021
MÔN : SINH HỌC LỚP : 8 – ĐỀ LẺ

I.TRẮC NGHIỆM: 3đ (Mỗi ý đúng cho 0,5đ)

1	2	3	4	5	6
C	B	B	C	D	A

II. TỰ LUẬN:

Câu	Nội dung	Điểm
1 (2đ)	- Cùng với hệ thần kinh góp phần quan trọng trong việc điều hòa các quá trình sinh lý trong cơ thể diễn ra bình thường, đặc biệt là quá trình trao đổi chất, quá trình chuyển hóa vật chất và năng lượng trong các tế bào của cơ thể. - Tác động thông qua đường máu nên chậm, kéo dài và trên diện rộng. Giúp duy trì ổn định môi trường trong có thể.	1 1
2 (3đ)	**Tính chất của phản xạ không điều kiện** / **Tính chất của phản xạ có điều kiện** 1. Trả lời các kích thích tương ứng hay kích thích không điều kiện. / 1. Trả lời các kích thích bất kì hat kích thích có điều kiện. 2. Bẩm sinh / ***2. Được hình thành trong đời sống(qua học tập, rèn luyện)*** ***3. Bền vững*** / 3. Dễ mất đi kho không củng cố. 4. Có tính chất di truyền, mang tính chủng loại. / ***4. Có tính chất cá thể, không di truyền.*** ***5. Số lượng hạn chế*** / 5. Số lượng không hạn định. 6. Cung phản xạ đơn giản. / 6. Hình thành đường liên hệ tạm thời. 7. Trung ương nằm ở trụ não, tuỷ sống. / ***7. Trung ương thần kinh nằm ở vỏ não***	0,5 0,5 0,25 0,5 0,5 0,25 0,5
3 (1đ)	- VD: Lớp 6 học ca chiều thì sáng tôi thường ngủ dậy muộn, nhưng lên lớp 8 tôi học ca sáng thì tôi cần phải dậy sớm, không còn thói quen dậy muộn nữa, lâu dần tôi hình thành thói quen ngủ dậy sớm. -> Đó là do đường liên hệ tạm thời do quá trình ngủ dậy không được củng cố nên đã mất đi. - Điều kiện để hình thành có kết quả: thường xuyên củng cố phản xạ có thói quen chuông dậy sớm để củng cố đường liên hệ tạm thời. (Lấy được ví dụ và phân tích được ví dụ)	0,5 0,5
4 (1đ)	- Hình dạng cấu tạo ngoài: + Rãnh liên bán cầu chia đại não làm 2 nửa. + Rãnh sâu chia bãn cầu não làm thành 4 thuỳ (thuỳ trán, thuỳ đỉnh,thuỳ chẩm, thuỳ thái dương). + Khe và rãnh tạo thành khúc cuộn làm tăng diện tích bề mặt não.	1

PHÒNG GD&ĐT TP HẠ LONG
Trường THCS Lý Tự Trọng

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HK II
MÔN SINH HỌC 8
Năm học 2020 - 2021

Cấp độ / Tên chủ đề (Nội dung, chương)	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng			
					Cấp độ thấp		Cấp độ cao	
	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL
Chương : Bài tiết Nội tiết	Biết được vai trò cấu tạo của cơ quan bài tiết.		Hiểu được tầm quan trọng của cơ quan bài tiết và hệ nội tiết đối với cơ thể.					
Số câu : *Số điểm :* *T ỷ lệ:*	*2* *1* *10*			*1* *2* *20*				
Chương : Thần kinh và giác quan, Chư	Nhận biết được các phản xạ, diện tích, các vùng của vỏ não, biết được tiếng nói chữ viết TK cấp cao.		Hiểu được cấu tạo đại não của người.					Lấy được ví dụ và phân tích được ví dụ PXCĐK, PXKĐK.
Số câu : *Số điểm* *Tỉ lệ %*	*3* *1,5* *15*			*1* *1* *10*				*1* *1* *10*
Chương : Nội tiết Chương : Thần kinh và giác quan	Biết được các tuyến nội tiết nằm ở vùng đầu.					So sánh tuyến nội tiết và ngoại tiết, tính chất PXCĐK , PXKĐK		
Số câu : *Số điểm* *Tỉ lệ %*	*1* *0,5* *5*					*1* *3* *30*		
Tổng số câu 10 **Tổng điểm:10.0đ** **Tỉ lệ % 100%**	**Số câu: 06** **Số điểm 3 đ** **Tỉ lệ % : 30 %**		**Số câu: 02** **Số điểm: 3 đ** **Tỉ lệ %: 30 %**		**Số câu: 01** **Số điểm: 3 đ** **Tỉ lệ %: 30 %**		**Số câu: 01** **Số điểm: 1 đ** **Tỉ lệ %: 10 %**	

Ngày duyệt đề 27/04/2021

BGH Duyệt đề
PHT

Người ra đề

Hoàng Thu Hà

Hoàng Thị Loan